TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 22/01/2026
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Huy Khoa

2. Bà Nguyễn Thị Là

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yến- Thư ký Tòa án nhân khu vực 7- Hưng Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2025/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025; về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2025/QĐXX-ST ngày 11 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lý Thị L**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Bằng Cả 3, xã Quảng La, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bị đơn: Anh **Hoàng Văn Q**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Đông, xã Bắc Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên.

(Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt; Anh Q vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn, chị Lý Thị L trình bày:***

- Chị và anh Hoàng Văn Q tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Bằng Cả, tỉnh Quảng Ninh ngày 07/10/2022. Sau kết hôn vợ chồng làm ăn tại Quảng Ninh và thỉnh thoảng đưa nhau về nơi cư trú của anh Q tại thôn Đông, xã Bắc Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên sinh sống. Vợ chồng sống hoà

thuận đến tháng 8/2024 thì phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Q không quan tâm đến chị và con chung, anh còn nhiều lần uống rượu say chửi bới và đánh đập chị. Chị đã nhiều lần nhờ gia đình khuyên bảo nhưng anh Q không sửa đổi tính cách. Tháng 9/2024 vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân nhau mỗi người một nơi. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Q.

- Chị và anh Hoàng Văn Q có 01 con chung là Hoàng Ngọc L, sinh ngày 13/12/2022. Hiện tại con chung đang sống cùng chị. Ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

- Chị và anh Hoàng Văn Q không có tài sản chung và không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Hoàng Văn Q có nơi trú tại tthôn Đông, xã Bắc Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên. Mọi văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đều được Tòa án tống đạt hợp lệ cho anh Hoàng Văn Q theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Hoàng Văn Q không đến Tòa án để làm việc, không xuất trình tài liệu chứng cứ cho Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa.

**** Tại biên bản xác minh với bà Nguyễn Thị Mến (mẹ đẻ của anh Q) và anh Hoàng Văn Trọng (là anh trai của anh Q) vào ngày 11/12/2025 có nội dung:*** Anh Hoàng Văn Q và chị Lý Thị L đăng ký kết hôn tại UBND xã Bằng Cả, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 07/10/2022. Sau kết hôn vợ chồng làm ăn tại tỉnh Quảng Ninh; Anh Q làm Công nhân còn chị L sinh sống tại nhà mẹ đẻ, thỉnh thoảng vợ chồng mới đưa nhau về quê xã Bắc Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên. Việc chị L, anh Q mâu thuẫn thế nào thì gia đình không nắm được. Các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên liên quan đến việc giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị L và anh Q, gia đình đều nhận thay anh Q và đều thông báo qua điện thoại cho anh Q biết nội dung và giao trực tiếp cho anh Q khi anh Q về gia đình. Quan điểm của anh Q: Chị L cương quyết xin ly hôn, anh Q đề nghị Toà án giải quyết cho xong.

Chị L và anh Q có 01 con chung là Hoàng Ngọc L, sinh ngày 13/12/2022; hiện con đang sinh sống cùng chị L. Ly hôn, việc nuôi dưỡng con chung đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

**** Xác minh tại UBND xã Bắc Đông Hưng có nội dung:*** Anh Hoàng Văn Q có hộ khẩu thường trú tại thôn Đông, xã Bắc Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên và chị Lý Thị L (người tỉnh Quảng Ninh) đăng ký kết hôn tại UBND xã Bằng Cả, tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng làm ăn tại tỉnh Quảng Ninh nên mâu thuẫn vợ chồng thế nào địa phương không nắm được. Anh Q làm Công nhân, thỉnh

thoảng anh Q về địa phương sinh sống cùng mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Mến.

Anh Q và chị L có 01 con chung là Hoàng Ngọc L, sinh ngày 13/12/2022; hiện con đang sinh sống cùng chị L. Trong trường hợp chị L và anh Q ly hôn, việc nuôi dưỡng con chung đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Lý Thị L được ly hôn anh Hoàng Văn Q.

- Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Giao con chung Hoàng Ngọc L, sinh ngày 13/12/2022 cho chị Lý Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị L tự nguyện không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

[1] Bị đơn anh Hoàng Văn Q có nơi cư trú tại thôn Đông, xã Bắc Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên; Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 và khoản 3 Điều 2 Luật số 85/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Luật tố tụng hành chính); Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao.

[2] Nguyên đơn, chị Lý Thị L có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị L.

[3] Bị đơn, anh Hoàng Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Q.

*** Về nội dung:**

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh Q được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau mỗi người một nơi. Cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh Q cũng không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

[2] Về con chung: Con chung đang sinh sống ổn định cùng chị L, từ khi vợ chồng ly thân, chị L vẫn chăm sóc con chu đáo, đảm bảo việc học tập, sinh hoạt của con. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, cần giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị L tự nguyện không yêu cầu anh Q cấp dưỡng cho con chung.

[3] Về tài sản: Do chị L không yêu cầu giải quyết, anh Q không có lời khai, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị L và anh Q có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 1 và khoản 3 Điều 2 Luật số 85/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Luật tố tụng hành chính); Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lý Thị L được ly hôn anh Hoàng Văn Q.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Hoàng Ngọc L, sinh ngày 13/12/2022 cho chị Lý Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị Lý Thị L tự nguyện không yêu cầu anh Hoàng Văn Q cấp dưỡng cho con chung.

Anh Hoàng Văn Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Hoàng Văn Q và chị Lý Thị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Lý Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001894 ngày 08/10/2005 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Lý Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Hoàng Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- UBND xã Bằng Cả,
tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Kiên Trung